

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP LỊCH SỬ KHỐI 9 HỌC KÌ 2

Năm học 2016 – 2017

❧❧❧

Bài 27: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953 – 1954)

I. Kế hoạch Nava của Pháp và Mĩ.

- Pháp, Mĩ định xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương và hi vọng trong vòng 18 tháng kết thúc chiến tranh trong danh dự.
- Kế hoạch Nava được thực hiện theo hai bước:
 - + **Bước 1:** Trong năm 1953 và 1954, giữ thế phòng ngự chiến lược ở miền Bắc, thực hiện tiến công chiến lược ở miền nam và trung đông dương.
 - + **Bước 2:** Từ 1954, miền bắc thực hiện tiến công chiến lược, giành thắng lợi về mặt quân sự quyết định, kết thúc chiến tranh.
- **Biện pháp:** Tăng thêm viện trợ, tăng cường ngụy quân, tập trung ở đồng bằng bắc bộ 44 tiểu đoàn.

II. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 – 1954, và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954.

1. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 -1954.

a. Chủ trương của ta: Tập trung lực lượng tiến công chiến lược nhằm giải phóng đất đai, tiêu hao sinh lực địch, buộc chúng phải bị động phân tán. Với phương châm: Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt “ đánh ăn chắc, đánh chắc thắng”.

b. Các cuộc tấn công chiến lược của ta.

- Ta mở hàng loạt chiến dịch tiến công trên khắp chiến trường đông dương.
- + Đầu tháng 12\ 1953, ta đánh mạnh ở Lai Châu. Nava phải đưa 6 tiểu đoàn từ đồng bằng bắc bộ lên giữ Điện Biên Phủ. Điện Biên Phủ là nơi tập trung quân thứ 2, sau đồng bằng bắc bộ(2).
- + Cùng lúc đó, ta mở cuộc phản công ở Trung Lào, giải phóng Thà Khẹt, bao vây Xê Nô, Pháp phải tăng chi viện cho Xê Nô (3).
- + Tháng 1\1954, ta tiến công ở thượng Lào, giải phóng Phong Xa Lì, uy hiếp Luông Pha Bang, Pháp phải tăng cường lực lượng cho Luông Pha Bang (4)
- + Tháng 2/1954, ta tấn công Tây Nguyên, giải phóng Kon Tum, bao vây Plâycu, Pháp tăng cường lực lượng cho Phâycu (5)
- > Kế hoạch Nava bước đầu phá sản.

2. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954.

a. Cú điểm Điện Biên Phủ: Có vị trí chiến lược quan trọng, lực lượng có 16.200 quân với 49 cứ điểm được chia làm 3 phân khu: bắc, nam, và trung tâm Mường Thanh.

-> Pháp cho rằng đây là pháo đài bất khả xâm phạm.

b. Chủ trương của ta: Quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ với mục tiêu: Giải phóng vùng tây bắc, tiêu diệt lực lượng Pháp, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.

c. Diễn biến: Chiến dịch bắt đầu từ ngày 13/3 -> 7/5, được chia làm 3 đợt.

- Đợt 1: Ta đánh chiếm phân khu bắc.
- Đợt 2: Ta diệt các cứ điểm phía đông phân khu trung tâm.
- Đợt 3: Ta tiêu diệt các cứ điểm còn lại ở khu trung tâm và khu nam
- Chiều 7/5 quân ta đánh vào sở chỉ huy, tướng Đờ Cát đầu hàng
- > chiến dịch thắng lợi.

III. Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh ở đông dương.

- Hiệp định được chính thức kí vào ngày 21/7/1954 với nội dung sau:
- Nội dung:
 - + Công nhận độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ 3 nước đông dương.
 - + Ngừng bắn, tập kết, chuyển quân, lấy vĩ tuyến 16 làm ranh giới quân sự tạm thời.
 - + Tháng 7/1954, tổng tuyển cử tự do thống nhất đất nước.
- Ý nghĩa hiệp định liên hệ phần IV

IV. Ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

1. Nguyên nhân thắng lợi:

- Sự lãnh đạo sáng suốt của đảng với đường lối, chủ trương đúng đắn.
- Toàn dân, toàn đảng đoàn kết chiến đấu với hậu phương vững chắc.
- Tình đoàn kết giữa 3 nước đông dương, sự giúp đỡ của các nước XHCN và nhân dân yêu hòa bình.

2. Ý nghĩa lịch sử.

- Chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp và can thiệp Mĩ, miền bắc được giải phóng tiến lên CNXH.
- Cổ vũ cho phong trào cách mạng thế giới, làm tan rã hệ thống thuộc địa của CNDQ.

Bài 28 : Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam

III. Miền nam đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm, giữ gìn phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới “Đồng khởi” (1954 – 1960).

1. Miền nam đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm, giữ gìn phát triển lực lượng cách mạng (1954 – 1959).

- Từ năm 1954 – 1959, đấu tranh vũ trang chính trị, đòi thi hành hiệp định Giơ-ne-vơ.
- Đấu tranh vũ trang đòi hòa bình của các tầng lớp nhân dân lôi cuốn nhiều thành phần tham gia.
- Đấu tranh vũ trang tự do dân chủ và dân sinh, chống chính sách tố cộng, diệt cộng...

2. Phong trào Đồng Khởi 1959-1960.

a) Hoàn cảnh :

- Chính sách khủng bố tàn bạo của Mỹ-Diệm .
- Đảng thúc đẩy phong trào nổi dậy của quần chúng

b) Diễn biến:

- Ngày 17/1/1960 dưới sự lãnh đạo của tỉnh ủy Bến tre nhân dân các xã thuộc huyện Mỏ cày với các loại vũ khí có trong tay, đồng loạt nổi dậy đánh đồn bót diệt ác ôn giải tán chính quyền địch.
- Quân khởi nghĩa đã phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị và hệ thống kìm kẹp của địch -> lan khắp Nam bộ, Tây nguyên , Miền Trung trung bộ.

c) Kết quả:

- Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền nam làm lung lay tận gốc chính quyền NĐD

- Ngày 20/12/1960 mặt trận dân tộc giải phóng miền nam Việt Nam ra đời

d) Ý nghĩa : đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền nam, chuyển sang thế tiến công.

V. Miền nam chiến đấu chống chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ (1961-1965)

1. Chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ

a. Âm mưu : được tiến hành bằng quân đội tay sai, do cố vấn Mỹ chỉ huy dựa vào vũ khí trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ.

b. Thủ đoạn : tiến hành hoạt động phá hoại miền Bắc, phong tỏa biên giới vùng biển, dồn dân lập ấp chiến lược ở miền nam.

2. Chiến đấu chống chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ.

- Đánh bại nhiều cuộc hành quân càn quét của địch đánh vào các chiến khu của ta

- Phá ấp chiến lược, 2/1/1963 thắng lợi trận Ấp Bắc (Mỹ Tho), 8/5/1963 biểu tình của 2 vạn tăng ni, Phật tử Huế.

- 11/6/1963 Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu phản đối chính quyền Diệm

- 16/6/1963 biểu tình của 70 vạn quần chúng SG

-> Với những chiến thắng dồn dập, quân dân miền nam đã làm phá sản chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

Bài 29 : Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ cứu nước (1965 – 1973)

I. Chiến đấu chống chiến lược chiến tranh cục bộ 1965-1968.

1. Chiến lược chiến tranh cục bộ của Mỹ.

a. Âm mưu : được tiến hành bằng quân đội Mỹ, quân đồng minh và quân Sài Gòn, dựa vào ưu thế quân sự, vũ khí hiện đại, hỏa lực mạnh của Mỹ.

b. Thủ đoạn : mở rộng chiến tranh phá hoại trên toàn miền Bắc. “Hành quân tìm diệt và bình định ở miền nam” .

2. Chiến đấu chống chiến lược chiến tranh cục bộ của Mỹ.

- Mở đầu là thắng lợi ở Vạn Tường 8/1965

- Bẻ gãy 2 cuộc phản công mùa khô 1965-1966, 1966-1967, làm thất bại các cuộc hành quân tìm diệt và bình định của Mỹ

- Ở khắp các vùng nông thôn quần chúng đấu tranh chống ách kìm kẹp của địch, phá từng mảng ấp chiến lược, ở thành thị các tầng nhân dân đấu tranh đòi Mỹ rút về nước...

III. Chiến đấu chống chiến lược “ Việt Nam hóa chiến tranh” và “ Đông Dương hóa chiến tranh” của Mỹ (1969 – 1973).

1. Chiến lược “ Việt Nam hóa chiến tranh” và “ Đông Dương hóa chiến tranh” của Mỹ (Âm mưu và thủ đoạn của Mỹ trong “Việt Nam hóa chiến tranh”)

- Được tiến hành bằng quân đội Sài Gòn là chủ yếu có sự phối hợp về hỏa lực và không quân Mỹ vẫn do cố vấn Mỹ chỉ huy.

- Quân đội Sài Gòn còn được Mỹ sử dụng như lực lượng xung kích ở Đông Dương tiến tới thực hiện âm mưu “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương”.

2. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và các cuộc tiến công chiến lược năm 1972

- Ngày 6/6/1969 chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền nam Việt Nam ra đời

- Phối hợp với quân dân Campuchia đập tan cuộc hành quân xâm lược Campuchia của Mỹ.

- Phối hợp với Lào đập tan cuộc hành quân “Lam sơn 719”

- Mở các cuộc tiến công chiến lược năm 1972 ở Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, giải phóng những vùng đất đai rộng lớn.

-> Mỹ thừa nhận “Việt Nam hóa chiến tranh” thất bại.

Bài 30 : Giải phóng miền nam thống nhất đất nước

2) Cuộc tổng tấn công và nổi dậy Xuân 1975

a) Chủ trương của đảng:

- Theo kế hoạch giải phóng Miền Nam trong 2 năm 1975, 1976 nhưng Bộ chính trị nhấn mạnh: Nếu thời cơ đến thì giải phóng Miền Nam trong 1975

b) Diễn biến gồm 3 chiến dịch:

+ Chiến dịch Tây nguyên: ngày 10/3/1975 tiến đánh Buôn Ma Thuột đến 24 /3/1975 giải phóng toàn bộ Tây Nguyên

+ Chiến dịch Huế-Đà Nẵng :21/3/1975 tiến vào giải phóng thành phố Huế, uy hiếp Đà Nẵng, chiều 29/3/1975 giải phóng Đà Nẵng

+ Chiến dịch Hồ Chí Minh: 17 giờ ngày 26/4/1975 quân ta tiến công vào 5 mục tiêu quan trọng của địch ở Sài Gòn, đúng 11 giờ 30 Sài Gòn hoàn toàn giải phóng

3) Ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi.

a) Ý nghĩa lịch sử

- Kết thúc 21 năm chống Mỹ và 30 năm giải phóng dân tộc.

- Mở ra kỷ nguyên mới cho lịch sử dân tộc: kỷ nguyên độc lập, thống nhất, đi lên CNXH

- Là nguồn cổ vũ to lớn cho PTCTM thế giới và PT GPDT

b) Nguyên nhân thắng lợi.

- Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng

- Nhân dân 2 miền đoàn kết nhất trí, giàu lòng yêu nước , lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm

- Sự phối hợp chiến đấu chống kẻ thù chung của 3 dân tộc ĐD, sự ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng dân chủ, hòa bình thế giới.

Bài Sử địa phương

Nêu một số chiến công của lực lượng đặc công và biệt động thành Sài Gòn trong thời gian 1964 – 1973.

-Đánh chìm chiến hạm Victoria

-Đốt cháy kho xăng Nhà Bè

-Tấn công Đại sứ quán Mỹ trên đường Hàm Nghi

- Đánh bom nhà hàng Mê – rô – pôn

Trong kháng chiến chống Mỹ, Củ Chi có biệt danh là gì? Vì sao?

Trong chiến tranh chống Mỹ, Củ Chi có danh hiệu là “quê hương đất thép thành đồng” vì:

- Có nhiều hệ thống địa đạo nối tiếp nhau mà bom đạn địch không tiêu diệt nổi

Nhân dân vẫn kiên trì bám đất để sống, chiến đấu và lao động.

chúc các em làm bài đạt kết quả cao

